

Số: 163 /BC-STP

Tuyên Quang, ngày 03 tháng 8 năm 2021

BÁO CÁO

Tổng kết việc thực hiện Đề án “*Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012 - 2016*” đến năm 2021

Thực hiện Văn bản số 1028/BTP-PBGDPL ngày 08/4/2021 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn một số nhiệm vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2021, Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang báo cáo tổng kết việc thực hiện Đề án “*Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012 - 2016*” đến năm 2021 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN, KIỂM TRA VIỆC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành.

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã ban hành Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 28/9/2017 thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021; Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 02/12/2017 tiếp tục thực hiện Đề án “*Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012 - 2016*” đến năm 2021.

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 04/6/2019 về thực hiện Đề án “*Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012 - 2016*” năm 2019; ban hành 04 Kế hoạch thực hiện công tác công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật¹, trong đó có nội dung chỉ đạo thực hiện Đề án; hằng năm, Sở Tư pháp ban hành văn bản hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xác định địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật và tổ chức các hoạt động thực hiện Đề án.

¹ (1) Kế hoạch số 08/KH- UBND ngày 29/01/2018 thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân ở cơ sở, xây dựng và thực hiện quy ước năm 2018; (2) Kế hoạch số 13/KH- UBND 26/01/2019 thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019; (3) Kế hoạch số 07/KH- UBND ngày 21/01/2020 thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020; (4) Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 28/01/2021 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021

Các cơ quan, đơn vị đã ban hành 126 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Đề án (*Thống kê số liệu tại Phụ lục số 01*).

Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang đã tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức Hội nghị quán triệt việc thực hiện Đề án cho 100 đại biểu là thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, UBND huyện, thành phố. Đăng tải Đề án, Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 02/12/2017 trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

2. Kiểm tra, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án.

Năm 2018, Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương đã tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, trong đó có việc thực hiện Đề án.

Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh Tuyên Quang, Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng đã ban hành 08 kế hoạch, tổ chức 07 đoàn kiểm tra, kiểm tra việc thực hiện công tác PBGDPL, trong đó có việc thực hiện Đề án tại 07 cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, 05 UBND cấp huyện, 08 UBND cấp xã; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tự kiểm tra, báo cáo kết quả tự kiểm tra theo quy định.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ ÁN

1. Hoạt động khảo sát, đánh giá thực trạng nhu cầu, các mô hình PBGDPL có hiệu quả tại địa bàn trọng điểm.

Sở Tư pháp đã phối hợp với Công an tỉnh khảo sát, lập danh sách các xã trọng điểm về vi phạm pháp luật thuộc phạm vi của Đề án, qua khảo sát có 34 xã trọng điểm về vi phạm pháp luật; đã lựa chọn 07 địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật để thực chỉ đạo thực hiện điểm². Hằng năm thực hiện rà soát, đưa ra khỏi danh sách xã trọng điểm về vi phạm pháp luật đối với những xã đã được chuyển hoá, hiện toàn tỉnh còn 08 xã trọng điểm về vi phạm pháp luật.

Sở Tư pháp tổ chức khảo sát ý kiến của 600 người đánh giá hiệu quả tác động của công tác PBGDPL đối với xã hội (*400 công chức, viên chức, người lao động, nhân dân tại cơ sở và 200 người có hành vi vi phạm pháp luật*); tổ chức 08 lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho gần 1.500 lượt công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã, qua đó đã hướng dẫn công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã tổ chức khảo sát để đánh giá thực trạng nhu cầu, các mô hình PBGDPL có hiệu quả tại địa bàn trọng điểm.

² Thời điểm tháng 12/2017 lựa chọn 07 xã, gồm: Xã Hồng Quang, huyện Lâm Bình; xã Kiến Thiết, huyện Yên Sơn; thị trấn Na Hang, huyện Na Hang; thị trấn Vĩnh Lộc, Chiêm Hóa; thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên; thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương; xã Đội Cấn, thành phố Tuyên Quang.

2. Kết quả tổ chức các hoạt động PBGDPL cho Nhân dân ở các địa bàn trọng điểm thuộc phạm vi của Đề án.

Đề án và Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Đề án đã xác định lĩnh vực pháp luật tập trung tuyên truyền tại địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật, gồm: Quản lý, sử dụng đất đai; môi trường, khoáng sản, tài nguyên nước và an toàn thực phẩm (gọi chung là môi trường); hình sự, ma túy và các tệ nạn xã hội khác; trật tự, an toàn giao thông. Trên cơ sở xác định lĩnh vực pháp luật trọng tâm cần tập trung tuyên truyền, các cơ quan, đơn vị đã tổ chức thực hiện các hình thức PBGDPL tại các xã địa bàn trọng điểm, cụ thể:

- Sở Tư pháp tổ chức 30 buổi tuyên truyền pháp luật lưu động cho 6.889 lượt người dân tại địa bàn xã trọng điểm về vi phạm pháp luật, trong đó tập trung tuyên truyền pháp luật về dân sự, hôn nhân và gia đình, tác hại của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; giải đáp 52 vướng mắc về pháp luật của người dân. Biên soạn, cung cấp 738.499 tài liệu pháp luật; biên soạn 152 bộ tài liệu tuyên truyền pháp luật, đăng tải trên Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang và Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp; tổ chức 04 cuộc thi, hội thi tìm hiểu pháp luật, thu hút 26.149 lượt người tham gia.

- Công an tỉnh tổ chức 190 buổi tuyên truyền pháp luật cho 16.527 lượt người dân tại địa bàn xã trọng điểm về vi phạm pháp luật; tổ chức thu âm (*bằng tiếng Việt và tiếng dân tộc thiểu số*) để tuyên truyền trên hệ thống phát thanh, phát thanh lưu động tại địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đẩy mạnh hoạt động của 250 mô hình tự quản về an ninh trật tự trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Sở Tài nguyên và Môi trường biên soạn, phát hành 95.000 tờ gấp, poster về bảo vệ môi trường, 10.000 túi thân thiện với môi trường; phối hợp tổ chức 57 cuộc phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng tiểu phẩm tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường; phối hợp với Công an tỉnh, UBND huyện, thành phố tổ chức 60 cuộc kiểm tra về lĩnh vực tài nguyên môi trường, xử phạt vi phạm hành chính 1.945.659.000 đồng, qua đó đã tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho tổ chức, cá nhân vi phạm.

- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã tổ chức 287 lớp tập huấn, bồi dưỡng cho 20.297 cán bộ thực hiện PBGDPL tại địa bàn trọng điểm; thực hiện 8.924 cuộc tuyên truyền pháp luật cho 516.091 người dân tại xã trọng điểm về vi phạm pháp luật; biên soạn, cấp phát 454.249 tài liệu pháp luật (*Thống kê số liệu tại Phụ lục số 02*).

3. Việc lựa chọn, mở rộng phạm vi địa bàn thực hiện chỉ đạo điểm về tăng cường công tác PBGDPL theo lĩnh vực tại một số địa bàn trọng điểm

Thời điểm bắt đầu triển khai Đề án, năm 2017, tỉnh Tuyên Quang xác định có 34 xã trọng điểm về vi phạm pháp luật thuộc phạm vi thực hiện Đề án; đã lựa

chọn 07 địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật để thực chỉ đạo thực hiện điểm, gồm: Xã Hồng Quang, huyện Lâm Bình; xã Kiến Thiết, huyện Yên Sơn; thị trấn Na Hang, huyện Na Hang; thị trấn Vĩnh Lộc, Chiêm Hóa; thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên; thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương; xã Đội Cấn, thành phố Tuyên Quang. Hằng năm, các huyện, thành phố lựa chọn địa bàn để tập trung chỉ đạo điểm.

Qua thực hiện có một số mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả, như: Tổ chức tuyên truyền pháp luật lưu động đến địa bàn thôn/xóm tại các xã trọng điểm về vi phạm pháp luật, trong đó đổi mới phương thức tuyên truyền theo hướng tăng cường trao đổi, đối thoại, thảo luận, giải đáp vướng mắc về pháp luật; tổ chức tuyên truyền pháp luật lồng ghép tại các buổi sinh hoạt thôn/xóm tại khu dân cư; thực hiện tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh cơ sở; cấp phát tờ gấp pháp luật tại các điểm họp chợ, khu vực tập trung đông dân cư; treo băngzôn, khẩu hiệu tuyên truyền tại khu dân cư, trục đường chính; xây dựng mô hình tự quản về an ninh trật tự; cán bộ các lực lượng phối hợp với thôn/xóm tìm hiểu về nguyên nhân, đối tượng, lĩnh vực thường có hành vi phạm pháp luật để có giải pháp phù hợp; phát huy vai trò của gia đình, tổ chức xã hội, đoàn thể, tổ hoà giải trong tham gia thực hiện công tác PBGDPL; phát huy hoạt động của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, người có chức sắc trong tôn giáo tham gia PBGDPL.

4. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, PBGDPL, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác PBGDPL tại địa bàn trọng điểm

Sở Tư pháp đã tổ chức 02 lớp tập huấn nghiệp vụ công tác PBGDPL cho 435 báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã; 13 lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho 694 lượt người thực hiện công tác PBGDPL tại địa bàn trọng điểm; cung cấp 9.895 bộ tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ và tài liệu pháp luật. Các cơ quan, đơn vị tổ chức 287 hội nghị tập huấn, lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho 20.297 người thực hiện công tác PBGDPL tại địa bàn trọng điểm.

5. Việc huy động hệ thống chính trị, cộng đồng, doanh nghiệp trên địa bàn trọng điểm tham gia PBGDPL; phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm pháp luật.

Để phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong thực hiện công tác PBGDPL nói chung, PBGDPL tại địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật nói riêng, các cơ quan, đơn vị đã ký kết nhiều chương trình phối hợp thực hiện công tác PBGDPL và tổ chức thực hiện. Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh và Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh đã ký kết Kế hoạch phối

hợp số 01-KH/BCĐCCTP-HĐPH về thông tin, tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp, giai đoạn 2015 - 2020; Sở Tư pháp đã ký kết 03 chương trình/kế hoạch phối hợp thực hiện công tác PBGDPL, hoà giải ở cơ sở, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý³; Hội Luật gia tỉnh ký kết 02 chương trình phối hợp nhằm tăng cường lực lượng hội viên Hội Luật gia tham gia thực hiện công tác PBGDPL⁴.

Đã xây dựng, củng cố, phát huy vai trò hoạt động của 2.479 nhóm nông cốt, tổ tự quản tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa bàn trọng điểm; tổ chức tiếp xúc 1.496 người có uy tín trong vùng dân tộc thiểu số, trưởng thôn, bản người dân tộc Mông, trưởng, phó điểm nhóm tin lành, nhà tu hành trong đạo phật, chức sắc, chức việc đạo Công giáo, Phật giáo để tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; vận động 80 lượt người có uy tín đang sinh sống trong vùng giải tỏa, di dân đề nghị họ vận động Nhân dân chấp hành pháp luật.

Khuyến khích 1.636 thôn/xóm/tổ dân xây dựng và thực hiện tốt quy ước cơ sở, trong đó có tiêu chí không vi phạm pháp luật, góp phần thực hiện tốt Đề án trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, việc thực hiện các mô hình, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, xây dựng “Gia đình văn hoá, khu dân cư tiên tiến đã phát huy vai trò tích cực trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân tại địa bàn trọng điểm nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá hiệu quả tác động của Đề án

Tỉnh Tuyên Quang đã triển khai Đề án được thực hiện kịp thời, đồng bộ tại địa phương; cơ bản đạt được mục tiêu của Đề án, góp phần nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; tạo sự chuyển biến về chấp hành pháp luật trong các lĩnh vực đất đai, môi trường, an toàn giao thông, hình sự, tệ nạn xã hội; nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức thực hiện công

³ (01) Chương trình phối hợp số 19/CTPH-STP-LHPN ngày 30/5/2018 giữa Sở Tư pháp và Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh về thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ; hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật, giai đoạn 2018-2022; (02) Kế hoạch phối hợp số 50/KH-STP-TAND ngày 01/11/2019 thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở giữa Tòa án nhân dân tỉnh và Sở Tư pháp giai đoạn 2019-2023; (03) Chương trình phối hợp số 165/CTPH-STP-HLG ngày 11/4/2019 giữa Hội Luật gia, Sở Tư pháp về việc thực hiện công tác giữa Sở Tư pháp và Hội Luật gia tỉnh Tuyên Quang.

⁴ (1) Chương trình phối hợp số 166/CTPH-STNMT-HLG ngày 11/4/2019 giữa Hội Luật gia, Sở Tài nguyên và môi trường về việc thực hiện công tác xây dựng, phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên môi trường giai đoạn 2019-2023; (2) Chương trình phối hợp số 167/CTPH-HLHPN-HLG ngày 11/4/2019 giữa Hội Luật gia và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng chính sách pháp luật nghiên cứu khoa học pháp lý, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tư vấn pháp luật, hỗ trợ pháp lý và giám sát việc thi hành pháp luật.

tác PBGDPL tại địa bàn trọng điểm; số xã trọng điểm về vi phạm pháp luật được chuyển hoá ngày càng tăng⁵.

Tỷ lệ người dân tại các địa bàn trọng điểm được tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật liên quan trực tiếp đến cuộc sống hàng ngày tăng lên; 100% tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật được đăng tải công khai trên mạng internet để cán bộ, nhân dân tại địa bàn trọng điểm khai thác, tham khảo và sử dụng; công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án được tăng cường.

Công tác xây dựng mô hình chỉ đạo điểm về tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật được quan tâm thực hiện.

2. Tồn tại, khó khăn và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, khó khăn

- Một số cấp uỷ Đảng, chính quyền cơ sở chưa quan tâm đúng mức đến việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Đề án; kết quả thực hiện Đề án tại một số địa bàn hiệu quả còn thấp.

- Sự phối hợp giữa một số cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện Đề án có thời điểm chưa thường xuyên, chưa chặt chẽ.

- Chất lượng, kỹ năng PBGDPL của một số báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật còn hạn chế; chất lượng một số buổi tuyên truyền miệng chưa cao.

- Một số cơ quan, đơn vị thực hiện các hoạt động của Đề án chưa rõ nét, chủ yếu lồng ghép với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành hoặc với các chương trình, đề án khác.

- Kinh phí thực hiện công tác PBGDPL nói chung, thực hiện các Đề án nói riêng còn hạn hẹp, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; một số huyện, thành phố không được cấp kinh phí riêng để thực hiện Đề án (*Thống kê kinh phí thực hiện Đề án tại Phụ lục số 03*)⁶.

2.2. Nguyên nhân của những tồn tại, khó khăn

- Do người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa nhận thức đúng về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc thực hiện Đề án nên chưa có sự quan tâm đúng mức trong lãnh đạo, tổ chức thực hiện Đề án.

- Một số báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật chưa chịu khó nghiên cứu, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng thực hiện PBGDPL nên chất lượng tuyên truyền chưa cao.

⁵ Năm 2017 có 34 xã trọng điểm về vi phạm pháp luật, năm 2021 còn 08 xã.

⁶ Huyện Chiêm Hoá, Sơn Dương, thành phố Tuyên Quang.

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh còn thấp, chủ yếu do ngân sách Trung ương hỗ trợ nên việc đầu tư kinh phí cho công tác này chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

3. Bài học kinh nghiệm

- Cấp uỷ, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động của Đề án.

- Có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, đặc biệt là các cơ quan tư pháp, công an, tài nguyên và môi trường trong việc tổ chức thực hiện Đề án.

- Đa dạng hoá các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật, nội dung pháp luật được phổ biến phù hợp và xuất phát từ nhu cầu của đối tượng thuộc địa bàn trọng điểm, được thể hiện đơn giản, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ tiếp thu, dễ vận dụng, sát thực tế, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh cụ thể, được lồng ghép với các phong trào vận động quần chúng khác.

- Phát huy vai trò của các nhóm nòng cốt trong tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành pháp luật; đẩy mạnh hoạt động của mô hình tự quản về an ninh trật tự.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

Đề nghị Bộ Tư pháp chủ trì phối với các Bộ, ngành liên quan tham mưu xây dựng Đề án cho giai đoạn tiếp theo để thực hiện.

Trên đây là Báo cáo báo cáo tổng kết việc thực hiện Đề án “*Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012 - 2016*” đến năm 2021 của tỉnh Tuyên Quang./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/cáo);
- UBND tỉnh (b/cáo);
- Đc Hoàng Việt Phương, PCT UBND tỉnh, CT HĐPH PBGDPL tỉnh (b/cáo);
- Thành viên HĐPH PBGDPL tỉnh;
- UB MTTQ tỉnh;
- Các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, TP;
- Phòng Tư pháp huyện, TP;
- Webside STP & PBGDPL tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, XDKTTHPL& PBGDPL (VTM.Hiền).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thuộc